

Số: 67 /2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Ngãi, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 109/2025/TLST- HNGĐ, ngày 20 tháng 8 năm 2025, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Trương Văn H, sinh năm 1966;

2. Bà Phạm Thị P, sinh năm 1968;

Cùng địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ngãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn: Ông Trương Văn H và bà Phạm Thị P thỏa thuận thuận tình ly hôn với lý do những năm gần đây, vợ chồng chung sống nảy sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không hoà hợp, bất đồng quan điểm, nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không đạt được mục đích.

Xét thấy việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, được chấp nhận theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Có 02 người con chung là anh Trương Văn Hiếu S ngày 01/03/1995 và anh Trương Tiến L 10/11/1989. Hiện nay, 02 người con đã thành niên và đã tự lập được nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Ông Trương Văn H nhận nộp lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*).

[5] Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (*bảy*) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trương Văn H và bà Phạm Thị P thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung:

Các con chung là anh Trương Văn H1 - sinh năm 1995 và anh Trương Tiến L – sinh năm 1989 đều đã trưởng thành và tự lập nên các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Căn cứ vào Điều 144 và Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2025 và khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 37 và danh mục lệ phí của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Ông Trương Văn H nhận nộp toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), được trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng lệ phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai tạm ứng án phí, lệ phí số 0000807 ngày 20/8/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự tỉnh Quảng Ngãi. Ông H đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7 – Quảng Ngãi;
- Chi cục THADS tỉnh Quảng Ngãi;

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

- UBND xã Đồng Thịnh, Ninh Bình;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Lê Thị Phương Loan